

- Đối với khối trung học cơ sở:

+ Trường hạng 1: 210 triệu đồng/trường/năm;

+ Trường hạng 2, 3: 220 triệu đồng/trường/năm.

- Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú: 270 triệu đồng/trường/năm...

\* Định mức phân bổ chi ngân sách này chưa bao gồm kinh phí học bổng và trang cấp ban đầu cho học sinh dân tộc; hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi ở các cơ sở giáo dục mầm non; kinh phí miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; cấp bù học phí hệ giáo dục thường xuyên; kinh phí thực hiện chương trình SEAQAP; các khoản chi mua sắm sửa chữa, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy. Các nội dung chi này được bố trí cân đối riêng ngoài định mức và thanh quyết toán theo thực tế phát sinh.

- Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện: 17,5 triệu đồng/biên chế/năm.

b) Định mức chi sự nghiệp y tế:

Ngoài quỹ tiền lương, phụ cấp theo lương của các đơn vị được ngân sách đảm bảo, các đơn vị được phân bổ kinh phí chi hoạt động theo định mức:

- Bệnh viện huyện và Phòng khám Đa khoa Bắc Ruộng 17,5 triệu đồng/giường bệnh/năm;

- Trung tâm Y tế huyện là 16 triệu đồng/biên chế/năm;

- Trạm Y tế xã là 8 triệu đồng/biên chế/năm.

1.4. Định mức phân bổ chi ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp khối huyện 17,5 triệu đồng/biên chế/năm; Đối với hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ được tính bằng một nửa (1/2) định mức phân bổ dự toán chi ngân sách của biên chế.

2. Định mức phân bổ chi ngân sách khối xã, thị trấn:

a) Đối với chức danh chuyên trách, công chức:

Ngân sách đảm bảo quỹ tiền lương theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị.

Định mức khoán chi hoạt động: 13,5 triệu đồng/biên chế/năm đối với xã loại 3; 14 triệu đồng/biên chế/năm đối với xã loại 1 và loại 2;

b) Đối với các chức danh không chuyên trách: